**BÀI 16**

**Câu 1.**Năm 1940, ai được cử làm toàn quyền Đông Dương?

A. Catơru.

B. Gôđa.

C. Brêviê.

D. Đờcu.

**Câu 2.** Nét nổi bật của tình hình Việt Nam từ sau tháng 9/1940 đến trước tháng 3/1945 là gì?

A. Đặt dưới sách thống trị của thực dân Pháp.

B. Đặt dưới ách thống trị của Nhật - Pháp.

C. Nhật hất cẳng Pháp, độc chiếm Việt Nam.

D. Đặt dưới sách thống trị của phát xít Nhật.

**Câu 3.** Mục đích của Nhật Bản khi đẩy mạnh tuyên truyền về thuyết Đại Đông Á ở Việt Nam trong những năm 1940 – 1945 là

A. thúc đẩy quá trình giao lưu, truyền bá văn hóa Nhật Bản - Việt Nam.

B. để nhân dân Đông Dương hiểu và tích cực hợp tác với quân đội Nhật Bản trong cuộc đấu tranh thủ tiêu nền thống trị của Pháp ở đây.

C. xây dựng cơ sở xã hội cho việc thiết lập một nền thống trị của Nhật Bản ở Việt Nam trong nay mai.

D. nhằm tạo ra một áp lực chính trị - xã hội để buộc Pháp phải phục tùng mọi ý đồ cai trị của Nhật.

**Câu 4.** Tình hình Việt Nam từ sau tháng 3/1945 có chuyển biến quan trọng gì ?

A. Pháp thiết lập trở lại nền thống trị trên toàn Việt Nam.

B. Vai trò thống trị của Pháp ở Việt Nam hoàn toàn bị thủ tiêu.

C. Cách mạng Việt Nam chuyển sang thời kì đấu tranh mới : chống chiến tranh đế quốc.

D. Nhân dân Việt Nam chịu cảnh áp bức thống trị tàn bạo của phát xít Pháp - Nhật.

**Câu 5.** Sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, thực dân Pháp đã thi hành chính sách gì ở Việt Nam ?

A. Chính sách "Kinh tế thời chiến".

B. Chính sách "Thuộc địa thời chiến".

C. Chính sách "Kinh tế chỉ huy".

D. Chính sách "Kinh tế mới".

**Câu 6.**Chính sách nào của Nhật - Pháp đã gây nên nạn đói lớn ở Việt Nam cuối năm 1944 – đầu năm 1945?

A. Xuất các nguyên liệu chiến lược sang Nhật Bản.

B. Bắt nhân dân nhổ lúa, ngô trồng đay, thầu dầu.

C. Đầu tư vào những ngành công nghiệp phục vụ nhu cầu quân sự.

D. Kiểm soát toàn bộ hệ thống đường sá.

**Câu 7.**Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 11/1939 họp tại đâu?

A. Đình Bảng (Bắc Ninh).

B. Tân Trào (Tuyên Quang).

C. Bà Điểm (Hóc Môn, Gia Định).

D. Cửu Long (Hương Cảng, Trung Quốc).

**Câu 8.**Năm 1939, ai là người giữ chức Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Đông Dương ?

A. Phan Đăng Lưu.

B. Lê Hồng Phong.

C. Hà Huy Tập.

D. Nguyễn Văn Cừ.

**Câu 9.**Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 11/1939 đã khẳng định nhiệm vụ trước mắt của cách mạng Đông Dương là

A. chống chế độ phản động thuộc địa và tay sai.

B. chống phong kiến, giải quyết vấn đề ruộng đất cho dân cày.

C. chống chủ nghĩa phát xít và chiến tranh đế quốc.

D. đánh đổ đế quốc và tay sai, giải phóng các dân tộc Đông Dương.

**Câu 10.**Thái độ của Nhật, Pháp như thế nào khi nhân dân Bắc Sơn nổi dậy khởi nghĩa (9/1940)?

A. Nhật câu kết với Pháp, tạo điều kiện cho Pháp tổ chức lực lượng đàn áp cuộc khởi nghĩa.

B. Nhật – Pháp hoảng sợ bỏ chạy.

C. Pháp hốt hoảng rút chạy, Nhật quay lại đàn áp cuộc khởi nghĩa.

D. Nhật tích cực thay chân Pháp, đàn áp khởi nghĩa và thiết lập ách thống trị ở nước ta.

**Câu 11.**Lá cờ đỏ sao vàng lần đầu tiên xuất hiện trong cuộc khởi nghĩa nào dưới đây?

A. Khởi nghĩa Yên Bái (1930).

B. Khởi nghĩa Nam Kì (1940).

C. Khởi nghĩa Bắc Sơn (1940).

D. Khởi nghĩa Đô Lương (1941).

**Câu 12.**Lực lượng chính tham gia khởi nghĩa Đô Lương tháng 1/1941 là

A. công nhân.

B. nông dân.

C. binh lính.

D. tù binh.

**Câu 13.** Người lãnh đạo cuộc binh biến Đô Lương (1/1941) là

A. Tôn Đức Thắng.

B. Võ Đức Chính.

C. Nguyễn Thái Học.

D. Đội Cung.

**Câu 14.** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 11/1939 có nghĩa như thế nào?

A. Đánh dấu bước chuyển hướng quan trọng của Đảng trong chỉ đạo chiến lược cách mạng.

B. Đánh dấu quá trình hoàn chỉnh chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cho cách mạng Việt Nam.

C. Đánh dấu một bước phát triển nhảy vọt của cách mạng Việt Nam.

D. Mở ra một thời kì đấu tranh mới: đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang.

**Câu 15.**Ai là người lãnh đạo khởi nghĩa Đô Lương (1/1941)?

A. Đội Cung.        B. Đội Quyền.

C. Đội Dương.        D. Đội Cấn.

**Câu 16.** Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng vào năm

A. 1936.       B. 1939.

C. 1941.       D. 1945.

**Câu 17.**Nhật đã thi hành các chính sách gì ở Việt Nam trong những năm 1940 - 1945 ?

A. Đầu tư vào các ngành phục vụ cho nhu cầu quân sự; buộc Pháp phải cung cấp các nguyên liệu như than, sắt, cao su, thóc gạo cho chúng với giá rẻ.

B. Thực hiện chính sách Tổng động viên vơ vét tiền, của, con người, phục vụ nhu cầu cho cuộc chiến tranh phát xít.

C. Thực hiện chính sách "Kinh tế chỉ huy", vơ vét tiền của, tài nguyên của đất nước ta phục vụ cho chiến tranh đế quốc.

D. Thực hiện chính sách "Kinh tế thời chiến", ban hành lệnh Tổng động viên, bắt lính ráo riết.

**Câu 18.**Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 họp khi nào, ở đâu?

A. Tháng 11/1939, ở Gia Định.

B. Tháng 1/1941, ở Cao Bằng.

C. Tháng 5/1941, ở Cao Bằng.

D. Tháng 11/1939, ở Thái Nguyên.

**Câu 19.**Điền thêm từ còn thiếu trong nhận định của Đảng ta tại Hội nghị Trung ương 5/1941: "Cuộc cách mạng Đông Dương trong giai đoạn hiện tại là một cuộc cách mạng ... ".

A. tư sản dân quyền.

B. dân chủ tư sản.

C. xã hội chủ nghĩa.

D. dân tộc giải phóng.

**Câu 20.**Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941) đã đưa ra khẩu hiệu

A. đánh đổ địa chủ, chia ruộng đất cho dân cày.

B. lập chính quyền Xô Viết công - nông - binh.

C. giảm tô, giảm tức, chia lại ruộng công.

D. phá kho thóc của Nhật cứu đói cho dân nghèo.

**Câu 21.**Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941) đã

A. đánh dấu sự hoàn chỉnh chủ trương chuyển hướng chỉ đạo cách mạng của Đảng.

B. đánh dấu bước đầu chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng của Đảng.

C. đánh dấu một giai đoạn phát triển mới của cách mạng Việt Nam, giai đoạn đấu tranh chính trị giành chính quyền về tay nhân dân.

D. mở ra một giai đoạn mới của cách mạng Việt Nam: tập trung giải quyết hoàn thành nhiệm vụ dân chủ.

**Câu 22.** Từ tháng 6 - 1941, ai là người giữ chức Tổng bí thư Đảng Cộng sản Đông Dương ?

A. Võ Văn Tần.

B. Trường Chinh.

C. Phan Đăng Lưu.

D. Hà Huy Tập.

**Câu 23.** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941) đã đưa ra quyết định gì ?

A. Thành lập mặt trận dân tộc thống nhất riêng cho mỗi nước ở Đông Dương.

B. Thành lập Đảng Cộng sản riêng cho mỗi nước ở Đông Dương.

C. Thành lập Đảng Dân chủ Việt Nam đứng trong Mặt trận Việt Minh.

D. Thành lập Đảng Cộng sản chung cho ba nước Đông Dương.

**Câu 24.**Tất cả các tổ chức đoàn thể trong Mặt trận Việt Minh đều có tên gọi là

A. hội Phản đế.

B. hội Cứu tế.

C. hội Ái hữu.

D. hội Cứu quốc.

**Câu 25.** Năm 1942, tỉnh nào sau đây có ba châu “hoàn toàn” trong xây dựng các hội Cứu quốc?

A. Bắc Giang.        B. Tuyên Quang.

C. Cao Bằng.         D. Lạng Sơn.

**Câu 26.**Trung đội Cứu quốc quân được thành lập năm 1941 dựa trên cơ sở ban đầu là

A. những đội du kích Nam Kì.

B. những đội du kích Bắc Sơn.

C. những đội du kích Ba Tơ.

D. những đội du kích Đô Lương.

**Câu 27.**Căn cứ địa cách mạng đầu tiên được xây dựng ở đâu ?

A. Bắc Sơn - Võ Nhai.

B. Bắc Bó.

C. Tân Trào.

D. Vũ Lăng.

**Câu 28.**Hội nghị nào sau đây đã khẳng định vấn đề chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền là "nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn dân"?

A. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 7/1936.

B. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 11/1939.

C. Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng tháng 3/1945.

D. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 5/1941.

**Câu 29.** Sự kiện Nhật đảo chính Pháp ngày 9/3/1945 đã đặt ra nhiệm vụ cho cách mạng Việt Nam là

A. chống đế quốc và tay sai, giành độc lập dân tộc.

B. tập trung lực lượng đánh đổ ách thống trị của phát xít Nhật.

C. tập trung lực lượng đánh đổ ách thống trị của Nhật - Pháp.

D. tập trung lực lượng đánh đổ ách thống trị của bọn phản động thuộc địa Pháp.

**Câu 30.**Chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” ngày 12/3/1945 của Đảng đưa ra khẩu hiệu

A. "Đánh đuổi Pháp - Nhật".

B. "Đánh đuổi phát xít Nhật".

C. "Đánh đuổi đế quốc Pháp".

D. "Đánh đuổi bọn đế quốc, Việt gian".

**Câu 31.** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 5/1941 khẳng định nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng là

A. chống chủ nghĩa phát xít.

B. đòi tự do, dân chủ.

C. đánh đổ phong kiến.

D. giải phóng dân tộc.

**Câu 32.**Năm 1945, Việt Nam Giải phóng quân được thành lập dựa trên các lực lượng

A. Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân và đội du kích Ba Tơ.

B. Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân và Cứu quốc quân II.

C. Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân và Cứu quốc quân III.

D. Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân và Việt Nam Cứu quốc quân.

**Câu 33.**Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta tiến hành khởi nghĩa từng phần từ

A. tháng 8 đến tháng 9/1945.

B. tháng 3 đến giữa tháng 8/1945.

C. tháng 9/1940 đến giữa tháng 8/1945.

D. tháng 5/1941 đến tháng 8/1945.

**Câu 34.**Thủ đô của Khu giải phóng Việt Bắc (thành lập năm 1945) nằm ở

A. Tân Trào - Tuyên Quang.

B. Đình Cả - Thái Nguyên.

C. Yên Thế - Bắc Giang.

D. Bắc Sơn - Lạng Sơn.

**Câu 35.** Tỉnh nào sau đây không thuộc Khu giải phóng Việt Bắc ?

A. Phú Thọ.         B. Vĩnh Yên.

C. Quảng Ninh.         D. Hà Giang.

**Câu 36.** Một trong bốn địa phương giành được chính quyền tỉnh lị sớm nhất trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

A. Hà Tiên.

B. Đồng Nai Thượng.

C. Huế.

D. Bắc Giang.

**Câu 37.**Chỉ hai ngày sau khi ra đời, Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân đã đánh thắng liên tiếp hai trận ở

A. Thái Nguyên và Tuyên Quang.

B. Cao Bằng và Bắn Kạn.

C. Yên Bái và Thái Nguyên.

D. Phay Khắt và Nà Ngần.

**Câu 38.** Ai là đội trưởng đầu tiên của Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân ?

A. Võ Nguyên Giáp.

B. Xích Thắng.

C. Hoàng Sâm.

D. Nguyễn Hữu Kì.

**Câu 39.**Cờ đỏ sao vàng năm cánh chính thức trở thành Quốc kì của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà vào khi nào ?

A. Ngày 2/9/1945.

B. Ngày 19/8/1945.

C. Ngày 17/8/1945.

D. Ngày 25/8/1945.

**Câu 40.**Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà được cải tổ từ

A. Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc.

B. Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam.

C. Tổng bộ Việt Minh.

D. Ủy ban lâm thời khu giải phóng Việt Bắc.

**Câu 41.** Những tỉnh nào dưới đây giành được chính quyền ở tỉnh lị sớm nhất trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Bắc Giang, Hải Dương, Quảng Nam, Nam Định.

B. Bắc Ninh, Hải Dương, Quảng Nam, Hà Tĩnh.

C. Bắc Thái, Hải Dương, Quảng Ngãi, Hà Tĩnh.

D. Bắc Giang, Hải Dương, Quảng Nam, Hà Tĩnh.

**Câu 42.** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 5/1941 đã chủ trương thành lập

A. ở mỗi nước Đông Dương một Đảng riêng để lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.

B. Mặt trận nhân dân chống phát xít ở Đông Dương.

C. Mặt trận dân tộc thống nhất ở mỗi nước Đông Dương để phát huy tinh thần dân tộc ở mỗi nước.

D. Mặt trận chống phát xít Đông Dương để tăng cường khối đoàn kết cách mạng ba nước.

**Câu 43.**Địa phương nào giành được chính quyền muộn nhất trong cả nước trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945?

A. Bắc Ninh.         B. Bạc Liêu.

C. Hà Tiên.         D. An Giang.

**Câu 44.**Chế độ phong kiến Việt Nam sụp đổ hoàn toàn khi nào?

A. Ngày 2/9/1945.

B. Ngày 23/8/1945.

C. Ngày 25/8/1945.

D. Ngày 30/8/1945.

**Câu 45.**Người sáng tác bản Tuyên ngôn Độc lập của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là

A. Trần Phú.

B. Hồ Chí Minh.

C. Trường Chinh.

D. Phạm Văn Đồng.

**Câu 46.**Điền từ còn thiếu trong câu cuối của Tuyên ngôn độc lập : "Toàn thể... Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững ... ấy".

A. nhân dân … nền độc lập.

B. quốc dân … quyền tự do và độc lập.

C. dân tộc … nền độc lập.

D. dân tộc … quyền tự do và độc lập.

**Câu 47.**Khởi nghĩa giành chính quyền ở Sài Gòn diễn ra vào thời điểm nào ?

A.Ngày 23/8/1945.

B. Ngày 25/8/1945.

C. Ngày 22/8/1945.

D. Ngày 24/8/1945.

**Câu 48.**Tổng khởi nghĩa diễn ra trong khoảng nào ?

A. Từ ngày 14/8 đến ngày 25/8/1945.

B. Từ ngày 14/8 đến ngày 28/8/1945.

C. Từ ngày 5/8 đến ngày 2/9/1945.

D. Từ ngày 16/8 đến ngày 28/8/1945.

**Câu 49.**Thời cơ tiến hành Tổng khởi nghĩa giành chính quyền của nhân dân Việt Nam xuất hiện khi

A. Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống Nhật Bản.

B. Liên Xô tiến công quân Nhật ở Đông Bắc Trung Quốc.

C. Đức đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

D. Nhật tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

**Câu 50.** Khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội thắng lợi vào ngày

A. 16/8/1945.

B. 18/8/1945.

C. 19/8/1945.

D. 23/8/1945.

**Câu 51.**Thời cơ tiến hành Tổng khởi nghĩa giành chính quyền ở Việt Nam được Trung ương Đảng xác định trong khoảng thời gian

A. từ khi Nhật tuyên bố đầu hàng đến khi quân Đồng minh hoàn thành nhiệm vụ quân quản.

B. từ khi Nhật kí văn kiện đầu hàng phe Đồng minh đến khi quân Đồng minh vào Việt Nam.

C. từ khi Nhật tuyên bố đầu hàng phe Đồng minh đến trước khi quân đội Đồng minh vào Việt Nam.

D. từ khi Nhật kí văn kiện đầu hàng phe Đồng minh đến khi quân Nhật rút về nước.

**Câu 52.** Ngày 25/8/1945, Tổng khởi nghĩa tháng Tám giành thắng lợi ở

A. Hải Dương.

B. Hà Nội.

C. Huế.

D. Sài Gòn.

**Câu 53.** Bản Tuyên Ngôn Độc lập được Hồ Chí Minh đọc tại

A. Nhà hát Lớn.

B. Khu giải phóng Việt Bắc.

C. Quảng trường Ba Đình.

D. Dinh Độc Lập.

**Câu 54.** Ý nghĩa của Quốc dân đại hội ngày 16 - 17/8/1945?

A. Khẳng định tinh thần thống nhất, quyết tâm giành cho được độc lập dân tộc của toàn Đảng ta.

B. Khẳng định tinh thần nhất trí, quyết tâm cao độ của toàn thế nhân dân cả nước ủng hộ Mặt trận Việt Minh tiến hành tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

C. Khẳng định đây là thời cơ ngàn năm có một để dân tộc ta giành lại độc lập.

D. Khẳng định sự ra đời của một chính quyền cách mạng: Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

**Câu 55.** Đảng ta xác định kẻ thù của cách mạng trong giai đoạn từ 1939 đến trước tháng 3/1945 là

A. các thế lực phản động thuộc địa và tay sai.

B. đế quốc Pháp và phát xít Nhật.

C. thực dân Pháp và phong kiến tay sai.

D. phát xít Nhật.

**Câu 56.** Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng tháng 11/1939 xác định nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng là

A. giải phóng giai cấp lên.

B. chống chủ nghĩa phát xít.

C. giải phóng dân tộc.

D. chống chiến tranh đế quốc.

**Câu 57.** Đến tháng 11 - 1939. Tên gọi của Mặt trận ở Đông Dương là:

A. Mặt trận Nhân dân phản đế Đông Dương.

B. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

C. Mặt trận Phản đế, phản phong.

D. Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương.

**Câu 58.**Mối quan hệ giữa hai khẩu hiệu: "Độc lập dân tộc và "Ruộng đất cho dân cày được giải quyết như thế nào trong thời kì 1939 - 1945?

A. Tạm gác lại khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.

B. Tạm gác lại khẩu hiệu cách mạng giải phóng dân tộc.

C. Tiếp tục thực hiện hai khẩu hiệu trên một cách đồng bộ.

D. Tạm gác lại việc thực hiện hai khẩu hiệu trên.

**Câu 59.** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 11/1939 đã đánh dấu sự chuyển hướng đúng đắn của Đảng vì đã

A. kịp thời giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.

B. xác định đúng kẻ thù là phát xít Nhật.

C. mở rộng vấn đề dân chủ trên toàn cõi Đông Dương.

D. giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.

**Câu 60.** Khẩu hiệu thành lập Chính phủ dân chủ cộng được đưa ta tại Hội nghị nào của Đảng trong thời kì 1939 - 1945?

A. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 11/1939.

B. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 5/1941.

C. Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng tháng 3/1945.

D. Hội nghị toàn quốc của Đảng tháng 8/1945.

**Câu 61.** Lá cờ đỏ sao vàng lần đầu tiên xuất hiện trong cuộc khởi nghĩa:

A. Bắc Sơn (1940).

B. Nam Kì (1940).

C. Ba Tơ (1945).

D. Đô Lương (1941).

**Câu 62.** Phát xít Nhật vượt biên giới Việt – Trung vào miền Bắc Việt Nam năm

A. 1930.

B. 1940.

C. 1941.

D. 1945.

**Câu 63.** Nguyên nhân dẫn đến hậu quả làm cho hơn 2 triệu đồng bào miền Bắc chết đói trong mấy tháng đầu năm 1945 là gì?

A. thực dân Pháp bắt nhân dân ta bán thóc theo diện tích cày cấy.

B. phát xít Nhật bắt nhân dân ta nhổ lúa, phá hoa màu để trồng đay, thầu dầu.

C. Pháp ngăn chặn việc vận chuyển lương thực từ miền Nam ra miền Bắc.

D. Nhật kiểm soát tất cả các hệ thống giao thông ở Việt Nam.

**Câu 64.** Người chủ trì Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 5/1941 là

A. Lê Hồng Phong.

B. Nguyễn Văn Cừ.

C. Nguyễn Ái Quốc.

D. Trường Chinh.

**Câu 65.** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 5/1941 chủ trương thành lập

A. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

B. Mặt trận Việt Minh.

C. Mặt trận Liên Việt.

D. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.

**Câu 66.**Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 5/1941 xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa ở nước ta là

A. đi từ khởi nghĩa toàn phần lên tổng khởi nghĩa.

B. tiến hành tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

C. đi từ khởi nghĩa từng phần lên tổng khởi nghĩa.

D. đi từ tổng khởi nghĩa lên khởi nghĩa từng phần.

**Câu 67.** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941) có tầm quan trọng đặc biệt đối với Cách mạng tháng Tám năm 1945 vì

A. chủ trương giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.

B. hoàn chỉnh việc chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Hội nghị tháng 11/1939.

C. giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân.

D. củng cố được khối đoàn kết toàn dân.

**Câu 68.**Trình bày xuất xứ của đoạn văn sau đây: "Trong lúc này quyền lợi dân tộc giải phóng cao hơn hết thảy. Chúng ta hãy đoàn kết lại đánh đổ bọn đế quốc và bọn Việt gian đặng cứu giống nòi ra khỏi nước sôi, lửa nóng”.

A. Trong thư của Nguyễn Ái Quốc gửi đồng bào cả nước.

B. Trong Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ VIII.

C. Trong lời hịch của Mặt trận Việt Minh.

D. Trong Quân lệnh số 1 của Mặt trận Việt Minh.

**Câu 69.** Trung đội Cứu quốc quân I (14/2/1941) được thành lập trên cơ sở

A. đội du kích Bắc Sơn.

B. đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

C. đội Việt Nam Giải phóng quân.

D. đội du kích Thái Nguyên.

**Câu 70.**Việc gây dựng cơ sở chính trị trong quần chúng tại các tỉnh Thái Nguyên, Tuyên Quang, Lạng Sơn là việc làm của tổ chức nào?

A. Đội du kích Bắc Sơn.

B. Đội Cứu quốc quân.

C. Đội du kích Thái Nguyên.

D. Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

**Câu 71.** Năm 1942, tỉnh nào được coi là nơi thí điểm của cuộc vận động xây dựng các Hội Cứu quốc quân trong mặt trận Việt Minh?

A. Cao Bằng.         B. Bắc Cạn.

C. Lạng Sơn.        D. Tuyên Quang.

**Câu 72.** Năm 1941, sau khi về nước, Nguyễn Ái Quốc đã chọn địa điểm nào sau đây làm nơi xây dựng căn cứ địa cách mạng?

A. Tân Trào.

B. Cao Bằng.

C. Thái Nguyên.

D. Bắc Sơn.

**Câu 73.** Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân khi mới thành lập (1944) do ai làm đội trưởng, lúc mới thành lập có bao nhiêu người?

A. Đồng chí Võ Nguyên Giáp - Có 36 người.

B. Đồng chí Trường Chinh - Có 34 người.

C. Đồng chí Phạm Hùng - Có 35 người.

D. Đồng chí Hoàng Sâm - Có 34 người.

**Câu 74.** Việt Nam Giải phóng quân ra đời (1945) là sự hợp nhất giữa

A. Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân với đội du kích Bắc Sơn.

B. Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân với Cứu quốc quân.

C. Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân với du kích Ba Tơ.

D. Cứu quốc quân với du kích Thái Nguyên.

**Câu 75.** Khi Nhật đảo chính Pháp, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp và ra chỉ thị

A. “Tồng khởi nghĩa giành chính quyền”.

B. “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”.

C. “Phá kho thóc, giải quyết nạn đói”.

D. “Đả đảo đế quốc, đả đảo phong kiến”.

**Câu 76.** Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng tháng 3/1945 quyết định thay khẩu hiệu “Đánh đuổi Pháp – Nhật” thành

A. “Đánh đuổi thực dân Pháp”.

B. “Đánh đuổi phát xít Nhật”.

C. “Đánh đổ phong kiến”.

D. “Đánh đuổi phát xít”.

**Câu 77.** “Quân lệnh số 1”, chính thức phát lệnh Tổng khởi nghĩa trong cả nước, được ban bố bởi

A. Mặt trận Việt Minh.

B. Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

C. Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc.

D. Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam.

**Câu 78.** Phương pháp đấu tranh chủ yếu trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là gì?

A. Đấu tranh vũ trang.

B. Đấu tranh bạo lực cách mạng.

C. Đấu tranh chính trị.

D. Đấu tranh ngoại giao.

**Câu 79.** Tháng 6 - 1945 diễn ra sự kiện gì tiêu biểu nhất ở Việt Nam?

A. Khu giải phóng Việt Bắc được thành lập.

B. Quân đội phát xít Đức kéo vào nước Pháp.

C. Nhật kéo vào Lạng Sơn - Việt Nam.

D. Nhật đánh chiếm Trung Quốc.

**Câu 80.** Năm 1940 ở Đông Dương thực dân Pháp đứng trước hai nguy cơ nào?

A. Đầu hàng Nhật đàn áp nhân dân Đông Dương.

B. Đánh bại Nhật đàn áp nhân dân Đông Dương.

C. Ngọn lửa cách mạng giải phóng dân tộc của nhân dân Đông Dương sớm muộn sẽ bùng nổ, phát xít Nhật vào Đông Dương hất cẳng Pháp.

D. Cấu kết với Nhật khủng bố nhân dân Đông Dương.

**Câu 81.** Pháp cấu kết với Nhật cai trị Đông Dương là đặc điểm của cách mạng trong thời kì

A. 1930-1931.         B. 1932 - 1933.

C. 1936 - 1939.         D. 1939- 1940.

**Câu 82.**Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam giành thắng lợi khi

A. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

B. Chiến tranh thế giới thứ hai đang ở giai đoạn quyết liệt.

C. Chiến tranh thế giới thứ hai sắp kết thúc.

D. Chiến tranh thế giới thứ hai đã kết thúc.

**Câu 83.**Để đối phó với tình hình mới, thực dân Pháp đã thực hiện chính sách:

A. Mở cửa cho Nhật vào Đông Dương.

B. Thẳng tay đàn áp phong trào cách mạng, thỏa hiệp với Nhật để đàn áp nhân dân ta.

C. Thi hành chính sách "Kinh tế chỉ huy".

D. Tăng các loại thuế gấp 3 lần.

**Câu 84.** Dưới hai tầng áp bức bóc lột nặng nề của Pháp - Nhật, giai cấp nào bị khốn khổ nhất, tổn thất nhiều nhất trong nạn đói 1944 - 1945?

A. Nông dân.

B. Công nhân.

C. Tiểu tư sản.

D. Tư sản.

**Câu 85.**Để chuẩn bị tiến tới tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám, nhân dân Việt Nam **không** thực hiện biện pháp nào sau đây?

A. Xây dựng căn cứ địa.

B. Xây dựng chính phủ.

C. Xây dựng lực lượng chính trị.

D. Xây dựng lực lượng vũ trang.

**Câu 86.**Ngày 23/8/1945, Tổng khởi nghĩa tháng Tám giành thắng lợi ở

A. Huế.

B. Hà Nội.

C. Sài Gòn.

D. Hà Tiên.

**Câu 87.**Sự áp bức bóc lột dã man của Nhật – Pháp đã dẫn đến hậu quả gì ?

A. Mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam, với phát xít Nhật sâu sắc.

B. Mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam, với thực dân Pháp sâu sắc.

C. Mâu thuẫn giữa toàn thể các dân tộc Đông Dương với Nhật – Pháp sâu sắc.

D. Mâu thuẫn giữa toàn thể các dân tộc Đông Dương với Nhật sâu sắc.

**Câu 88.** Mục đích của Nhật khi bắt nhân dân ta nhổ lúa trồng đay là gì?

A. Phá hoại nền nông nghiệp của ta.

B. Phát triển trồng cây công nghiệp.

C. Lấy nguyên liệu cần thiết phục vụ chiến tranh.

D. Phát triển công nghiệp.

**Câu 89.** Tình hình thế giới tháng 6-1941 diễn ra như thế nào?

A. Chiến tranh thế giới bùng nổ.

B. Phát xít Đức tấn công Liên Xô.

C. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh.

D. Phát xít Nhật vào Đông Dương.

**Câu 90.** Hội nghị ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8 (5/1941) tổ chức tại

A. Pác Bó (Cao Bằng).

B. Từ Sơn (Bắc Ninh)

C. Bắc Sơn (Lạng Sơn).

D. Tân Trào (Tuyên Quang).

**Câu 91.** Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương được tổ chức vào

A. tháng 11/1939.

B. tháng 5/1941.

C. tháng 3/1945.

D. tháng 8/1945.

**Câu 92.** Ngày 28/1/1941 đã diễn ra sự kiện lịch sử nào ở Việt Nam?

A. Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng được triệu tập.

B. Nguyễn Ái Quốc về Việt Nam trực tiếp lãnh đạo cách mạng.

C. Phát xít Nhật vượt biên giới Việt – Trung vào Việt Nam.

D. Đảng phát động “Cao trào kháng Nhật cứu nước”.

**Câu 93.**Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (5/1941) đã xác định mâu thuẫn cơ bản trong lòng xã hội Việt Nam là mâu thuẫn giữa

A. nhân dân Việt Nam với chế độ phong kiến.

B. nhân dân Việt Nam với Pháp - Nhật.

C. nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp và phong kiến tay sai.

D. nhân dân Việt Nam với phát xít Nhật và phong kiến tay sai.

**Câu 94.** Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (5/1941) đã quyết định tạm gác khẩu hiệu

A. giảm tô, giảm thuế.

B. cách mạng ruộng đất.

C. chia lại ruộng công.

D. người cày có ruộng.

**Câu 95.**Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (5/1941) đã quyết định

A. thành lập chính phủ công nông binh.

B. phát động “Cao trào kháng Nhật cứu nước”.

C. thay tên các hội Phản đế thành các hội Cứu quốc.

D. phát động tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

**Câu 96.** Liên hiệp hết thảy với các giới đồng bào yêu nước, không phân biệt giàu nghèo, già trẻ gái trai, không phân biệt tôn giáo và xu hướng chính trị, để cùng nhau mưu cuộc dân tộc giải phóng và sinh tồn, đó là chủ trương của Đảng Cộng sản Đông Dương khi thành lập:

A. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.

B. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

C. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.

D. Mặt trận Việt Minh.

**Câu 97.** Mặt trận Việt Minh chính thức thành lập vào ngày

A.10-5-1941       B. 15-5-1941

C. 19-5-1941       D. 29- 5 - 1941

**Câu 98.** Đội du kích đầu tiên của cách mạng Việt Nam là

A. đội du kích Bắc Sơn.

B. đội du kích Ba Tơ.

C. đội du kích Võ Nhai.

D. đội du kích Đình Bảng.

**Câu 99.**Đội du kích Bắc Sơn - Võ Nhai hợp nhất với đội du kích Thái Nguyên thành:

A. Việt Nam giải phóng quân.

B. Cứu quốc quân.

C. Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân.

D. Quân đội nhân dân.

**Câu 100.**Cứu quốc quân ra đời là sự hợp nhất giữa

A. đội du kích Bắc Sơn và đội du kích Ba Tơ.

B. đội du kích Bắc Sơn và đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

C. đội du kích Bắc Sơn và đội Việt Nam Giải phóng quân.

D. đội du kích Bắc Sơn và đội du kích Thái Nguyên.

**Câu 101.**Việc gây dựng cơ sở chính trị trong quần chúng tại các tỉnh Thái Nguyên, Tuyên Quang, Lạng Sơn trong năm 1942 là việc làm của

A. đội du kích Bắc Sơn.

B. Cứu quốc quân.

C. đội du kích Thái Nguyên.

D. đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

**Câu 102.**Nguyên nhân khách quan dẫn đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là

A. sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương.

B. tinh thần yêu nước của nhân dân Việt Nam.

C. chiến thắng của quân Đồng minh trong chiến tranh thế giới.

D. quá trình chuẩn bị suốt 15 năm của Đảng.

**Câu 103.** Nhân tố quyết định đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là

A. sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương.

B. tinh thần yêu nước của nhân dân Việt Nam.

C. chiến thắng của quân Đồng minh trong chiến tranh thế giới.

D. quá trình chuẩn bị suốt 15 năm của Đảng.

**Câu 104.**Nhật tiến hành đảo chính lật đổ Pháp vào đêm 9 - 3 - 1945 vì

A. quân Pháp phản công quân Nhật.

B. phe Phát xít đã thất bại.

C. muốn độc chiếm Đông Dương.

D. Nhật bị Liên Xô tiến công.

**Câu 105.** Chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" (12/3/1945) được ban hành bởi

A. Tổng bộ Việt Minh.

B. Hồ Chí Minh.

C. Ban thường vụ Trung ương Đảng.

D. Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

**Câu 106.**Sau khi Nhật đảo chính Pháp (9/3/1945), kẻ thù duy nhất của nhân dân Đông Dương lúc này là

A. thực dân Pháp.

B. phát xít Nhật.

C. thực dân Pháp và phát xít Nhật.

D. phát xít Nhật và đồng minh.

**Câu 107.** Chỉ thị " Nhật- Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" (3/1945) có nội dung cơ bản là

A. kêu gọi nhân dân sửa soạn khởi nghĩa.

B. kêu gọi nhân dân đứng dậy khởi nghĩa.

C. phát động “cao trào kháng Nhật cứu nước”.

D. phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

**Câu 108.** Hội nghị quân sự Bắc Kì (15 - 4 - 1945) quyết định những vấn đề gì?

A. Thành lập đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

B. Thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam.

C. Thống nhất các lực lượng vũ trang thành Việt Nam Giải phóng quân.

D. Thành lập Khu giải phóng Việt Bắc.

**Câu 109.**Ủy ban Quân sự cách mạng Bắc Kì (thành lập năm 1945) có nhiệm vụ cơ bản là

A. chỉ huy các chiến khu ở Bắc Kì và giúp đỡ toàn quốc về quân sự.

B. thành lập Việt Nam Giải phóng quân.

C. thành lập Khu giải phóng Việt Bắc.

D. chỉ thị nhân dân sửa soạn khởi nghĩa.

**Câu 110.**Cao trào kháng Nhật cứu nước diễn ra trong khoảng thời gian:

A. từ 9 - 3 - 1945 đến 13 - 8 - 1945.

B. từ 19 - 3 - 1945 đến 15 - 8 - 1945.

C. từ 9 - 3 - 1945 đến 2 - 9 - 1945.

D. từ 14 - 8 - 1945 đến 2 - 9 - 1945.

**Câu 111.**Sự kiện nào sau đây **không** thuộc cao trào kháng Nhật cứu nước ở Việt Nam?

A. Khởi nghĩa Ba Tơ bùng nổ (3/1945).

B. Khu giải phóng Việt Bắc quốc được thành lập (6/1945).

C. Chỉ thị "Phá kho thóc Nhật, giải quyết nạn đói" (3/1945).

D. Đại hội Quốc dân được triệu tập ở Tân Trào (8/1945).

**Câu 112.**Sự kiện nào có liên quan đến việc quyết định thống nhất các lực lượng vũ trang cách mạng thành Việt Nam Giải phóng quân?

A. Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (5 - 1941).

B. Hội nghị quân sự Bắc Kì (15 - 4 - 1945).

C. Chỉ thị của Tổng bộ Việt Minh (7 - 5 - 1944).

D. Chỉ thị của lãnh tụ Hồ Chí Minh (12 - 1944).

**Câu 113.**Quốc gia nào sau đây đã ném hai quả bom nguyên tử xuống hai thành phố Hiroshima và Nagasaki của Nhật Bản trong hai ngày 6 và 9/8/1945?

A. Anh         B. Mĩ

C. Liên Xô         D. Pháp

**Câu 114.** Ở châu Á, quân phiệt Nhật đã đầu hàng Đồng minh không điều kiện vào ngày:

A. 13 - 8 - 1945         B. 14 - 8 - 1945

C. 15 - 8 - 1945         D. 16 - 8 - 1945

**Câu 115.**Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện là thời cơ vô cùng thuận lợi để nhân dân Việt Nam

A. phát động cao trào kháng Nhật cứu nước.

B. tiến hành phá kho thóc Nhật, giải quyết nạn đói.

C. đánh bại phát xít Nhật.

D. tiến hành tổng khởi nghĩa trong cả nước.

**Câu 116.**Tháng 8 – 1945, điều kiện khách quan bên ngoài rất thuận lợi tạo thời cơ cho nhân dân ta vùng lên giành lại độc lập, đó là

A. sự thất bại của phe phát xít trên chiến trường châu Âu.

B. sự đầu hàng của phát xít Italia và phát xít Đức.

C. sự đầu hàng không điều kiện của phát xít Nhật.

D. sự thắng lợi của phe Đồng minh ở châu Âu.

**Câu 117.** Hội nghị toàn quốc của Đảng Cộng sản Đông Dương họp từ ngày 13 đến 15 – 8 -1945 ở

A. Pác Bó (Cao Bằng).

B. Tân Trào (Tuyên Quang).

B. Bắc Sơn (Vũ Nhai).

D. Phai Khắt (Cao Bằng).

**Câu 118.** Hội nghị toàn quốc của Đảng họp từ ngày 13 đến 15 - 8 - 1945 đã quyết định

A. khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

B. tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

C. khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội, Huế, Sài Gòn.

D. tổng khởi nghĩa trong cả nước, giành lấy chính quyền trước khi quân Đồng minh vào.

**Câu 119.** Đại hội Quốc dân được tiến hành ở Tân Trào (Ngày 16 - 8 - 1945) gồm những đại biểu thuộc các thành phần và các miền nào?

A. Ba xứ thuộc đủ các giới, các đoàn thể, các dân tộc tiêu biểu ý chí và nguyện vọng của toàn dân.

B. Toàn thể các tầng lớp nhân dân.

C. Giai cấp tiểu tư sản, học sinh, sinh viên, trí thức cả nước.

D. Các đảng phái đoàn thể tổ chức mặt trận trong cả nước.

**Câu 120.** Các đại biểu đều nhất trí tán thành quyết định Tổng khởi nghĩa, thông qua 10 sắc lệnh của Việt Minh, lập ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam (tức Chính phủ lâm thời) do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu, đó là quyết định của:

A. Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào (15 - 8 - 1945).

B. Đại hội Quốc dân ở Tân Trào (16 - 8 - 1945).

C. Đại hội Đảng lần thứ I ở Ma Cao (Trung Quốc) năm 1935.

D. Hội nghị Quân sự Bắc Kì (4- 1945).

**Câu 121.**Chiều ngày 16 - 8 - 1945 theo lệnh của Ủy ban Khởi nghĩa, một đội Giải phóng quân do Võ Nguyên Giáp chỉ huy xuất phát từ Tân Trào về giải phóng

A. thị xã Cao Bằng.

B. thị xã Thái Nguyên.

C. thị xã Tuyên Quang.

D. thị xã Lào Cai.

**Câu 122.** "Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến, toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta..." là lời kêu gọi của

A. Hội nghị toàn quốc của Đảng họp (15 - 8 - 1945).

B. Quân lệnh số 1 (13 – 8 – 1945).

C. Đại hội Quốc dân ở Tân Trào (16 - 8 - 1945).

D. Bản Tuyên ngôn Độc lập (2 – 9 – 1945).

**Câu 123.**"Đồng bào rầm rập kéo tới Quảng trường Nhà hát lớn dự mít tinh do Mặt trận Việt Minh tổ chức. Đại biểu Việt Minh đọc tuyên ngôn, chương trình của Việt Minh và kêu gọi nhân dân giành chính quyền. Bài hát "Tiến quân ca lần đầu tiên vang lên". Đây là không khí từ cuộc mít tinh chuyển thành khởi nghĩa giành chính quyền ở:

A. Hà Nội (19 - 8 - 1945).

B. Huế (23 - 8 - 1945).

C. Sài Gòn (25 - 8 - 1945).

D. Bắc Giang, Hải Dương (18 - 8 - 1945).

**Câu 124.** Bốn tỉnh giành được chính quyền ở tỉnh lị sớm nhất trong cả nước là:

A. Hà Nội, Bắc Giang, Huế, Sài Gòn.

B. Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam.

C. Bắc Giang, Hải Dương, Hà Nội, Huế.

D. Hà Nội, Sài Gòn, Hà Tĩnh, Quảng Nam.

**Câu 125.**"Pháp chạy Nhật đầu hàng, vua Bảo Đại thoái vị. Nhân dân ta đã đánh đổ các xiềng xích thực dân gần 100 năm nay để xây dựng nên nước Việt Nam độc lập. Dân ta đánh đổ chế độ quân chủ mấy mươi thế kỉ mà lập nên chế độ Dân chủ Cộng hòa" được trích trong

A. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.

B. Bản Quân lệnh số 1.

C. Tuyên ngôn Độc lập.

D. Chỉ thị: "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta".

**Câu 126.** Nguyên nhân cơ bản quyết định sự thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là gì?

A. Dân tộc Việt Nam vốn có truyền thống yêu nước, đã đấu tranh kiên cường bất khuất.

B. Có khối liên minh công nông vững chắc, tập hợp được mọi lực lượng yêu nước trong mọi mặt trận thống nhất.

C. Sự lãnh đạo tài tình của Đảng đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.

D. Hồng quân Liên Xô và quân Đồng minh đã đánh bại phát xít Đức - Nhật.

**Câu 59.** Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 11/1939 đã đánh dấu sự chuyển hướng đúng đắn của Đảng vì đã

A. kịp thời giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.

B. xác định đúng kẻ thù là phát xít Nhật.

C. mở rộng vấn đề dân chủ trên toàn cõi Đông Dương.

D. giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.

**Câu 129.** Trước khi Đảng Cộng sản Đông Dương ban bố lệnh Tổng khởi nghĩa (13 - 8 - 1945), tại nhiều địa phương trên cả nước đã nổ ra khởi nghĩa, vì

A. Đảng bộ các địa phương biết tin phát xít Nhật sắp đầu hàng qua đài phát thanh nên đã phát động nhân dân địa phương đứng lên hành động.

B. biết tin Hồng quân Liên Xô tuyên chiến, tiêu diệt đạo quân Quan Đông của Nhật.

C. Đảng bộ các địa phương vận dụng linh hoạt chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta".

D. quân Nhật và tay sai ở các địa phương không dám chống cự, mất hết tinh thần chiến đấu.

**Câu 130.** Bài học kinh nghiệm quan trọng nhất trong chỉ đạo khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám năm 1945 của Đảng là

A. Xây dựng khối liên minh công nông và mặt trận dân tộc thống nhất

B. Tổ chức, lãnh đạo quần chúng đấu tranh công khai, hợp pháp, nữa hợp pháp

C. Phải có chủ trương và biện pháp phù hợp với tình hình thực tiễn cách mạng trong cả nước.

D. kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, khởi nghĩa từng phần, kịp thời chớp thời cơ khởi nghĩa.

**Câu 131.** Trong những năm 1941 - 1945, nhân dân Việt Nam đã

A. tiến hành Tổng tuyển cử bầu Quốc hội.

B. đấu tranh đòi quyền tự do dân chủ.

C. tham gia vào Mặt trận Việt Minh.

D. chống chế độ phản động thuộc địa.

**Câu 132.** Bài học kinh nghiệm nào của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 được Đảng ta tiếp tục vận dụng trong công cuộc công nghiệp, hóa hiện đại hóa đất nước hiện nay?

A. Linh hoạt kết hợp các hình thức đấu tranh.

B. Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.

C. Đoàn kết nhân dân trong một mặt trận thống nhất.

D. Tranh thủ thắng lợi của các nước tư bản.

**Câu 133.** Khu giải phóng Việt Bắc khi mới thành lập năm 1945 được ví như

A. hình ảnh thu nhỏ của nước Việt Nam độc lập

B. Thủ đô kháng chiến

C. trung tâm đầu não kháng chiến

D. căn cứ địa cách mạng cả nước

**Câu 134.** Cách mạng tháng Tám năm 1945 giành thắng lợi đã

A. góp phần khiến Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

B. mở ra kỉ nguyên độc lập tự do cho dân tộc Việt Nam.

C. làm sụp đổ hoàn toàn hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân.

D. làm đảo lộn chiến lược toàn cầu của Mĩ.